

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2023/HS-ST

Ngày 22 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Châu Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thùy và ông Mai Đức Việt.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Dương Thị Mỹ Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Duy Triều, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST- HS ngày 19/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 01/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, sinh ngày 24 tháng 4 năm 2001, tại xã K, huyện V, tỉnh Quảng Trị. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã K, huyện V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như Đ và bà Nguyễn Thị H; Chồng: không có, con có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 17/6/2020 bị Công an xã Triệu Phong, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 750.000 đồng, đã nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2023 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Trần Đức A, sinh ngày 04 tháng 10 năm 1997, tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Q và bà Trần Thị T; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Ninh, sau đó chuyển đến Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình cho đến nay theo một vụ án khác. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Mai Thị T, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn X 3, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Anh Nguyễn Viết T, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn H, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. vắng mặt.

- Anh Trần Văn C, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn B, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 07/4/2023, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện Quảng Ninh phối hợp với Công an xã G tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ Trường An ở thôn Tiền Vinh, xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Tại phòng 102 nhà nghỉ Trường An có Nguyễn Thị H (sinh năm 2001; trú tại: thôn X, xã K, huyện V, tỉnh Quảng Trị) là người thuê phòng, kiểm tra trong phòng phát hiện trong túi xách màu đen của H có 01 (một) gói thuốc lá, nhãn hiệu Hồng Hà, bên trong có 01 (một) túi ni lon trong suốt chứa 10 (mười) viên nén hình tròn, màu hồng, trên mỗi mặt có in chữ “WY”. Nguyễn Thị Hoa khai nhận số viên nén màu hồng nói trên là ma túy tổng hợp dạng hồng phiến của Trần Đức A (sinh năm: 1997; trú tại: thôn D, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình).

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị H, thu giữ, niêm phong những đồ vật, tài liệu liên quan.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh xác định: Trần Đức A cầm ma túy để quên tại phòng 102 nhà nghỉ Trường An do Nguyễn Thị H thuê phòng. Sau đó Đức A nhắn tin hỏi thì H biết được Đức A đã để quên gói thuốc lá có chứa ma túy tại phòng. Mặc dù không được Trần Đức A nhờ nhưng H vẫn chủ động mở gói thuốc lá ra kiểm tra bên trong thấy có ma túy, H bỏ số ma túy vào lại trong gói thuốc lá rồi cất trong túi xách màu đen của H để đợi Đức A quay lại lấy.

Tại Bản kết luận giám định số: 348/KL-KTHS ngày 14/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

“Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,89 g (không phải tám mươi chín gam).

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ”.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

Ngày 07/04/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã thu giữ:

+ 01 (một) gói thuốc lá, nhãn hiệu Hồng Hà, bên trong có 01 (một) túi nilon trong suốt chứa 10 (mười) viên nén hình tròn, màu hồng, trên mỗi mặt có in chữ “WY” có khối lượng 0,89 (không phải tám mươi chín gam), hoàn trả sau giám định 0,674g (không phải sáu trăm bảy mươi bốn gam).

+ 01(một) chai nhựa trong suốt, trên thân chai được đục một lỗ và có gắn một tờ giấy cuộn tròn; 01 (một) túi xách màu đen có dây đeo kim loại màu vàng, đã qua sử dụng.

+ 01(một) điện thoại di động Iphone XS, màu vàng đen, số máy: MT8W2LL/A, số seri: DNQXFSRVKPFR, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, mặt sau điện thoại bị vỡ.

Bản Cáo trạng số: 29/CT-VKS ngày 19/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Trần Anh Đ về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 12 tháng đến 18 tháng tù, xử phạt bị cáo Trần Đức A từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Lời nói sau cùng:

Bị cáo H: Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật hình sự, bị cáo rất ăn năn hối hận, bị cáo là lao động chính và đang nuôi con nhỏ. Vì vậy, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo về với gia đình.

Bị cáo A: Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật hình sự, bị cáo rất ăn năn hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị H và Trần Đức A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 07/4/2023, tại phòng 102 nhà nghỉ Trường An ở thôn Tiền Vinh, xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Thị H và Trần Đức A đã có hành vi tàng trữ 10 (mười) viên nén hình tròn, màu hồng, trên mỗi mặt có in chữ “WY”. Tại Bản kết luận giám định số: 348/KL-KTHS ngày 14/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: “Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,89 g (không phải tám mươi chín gam). Methamphetamine nằm trong

danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ”. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Thị H và Trần Đức A phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Vụ án có 02 bị cáo cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên chỉ mang tính đồng phạm đơn giản, không có sự bàn bạc, không có sự tính toán kỹ càng, chu đáo và chuẩn bị về công cụ, dụng cụ, phương tiện trước và không có sự câu kết chặt chẽ giữa các bị cáo. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực sự gây nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, không làm chủ được bản thân trước cám dỗ của tệ nạn ma túy. Hiện nay, tệ nạn ma túy đang là mối hiểm họa lớn của toàn xã hội, làm suy kiệt tài sản gia đình, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội; việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, chiếm đoạt trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm tuyệt đối. Điều đó cho thấy các bị cáo là đối tượng có ý thức coi thường pháp luật, do đó, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi mà mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá trên, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Thị Hoa và Trần Đức Anh ra ngoài xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây mới đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và răn đe phòng ngừa chung và phù hợp với Viện kiểm sát đề nghị.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Thị H và Trần Đức A nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không nhằm mục đích sinh lợi nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy 0,674 gam mẫu ký hiệu A sau khi giám định chứa trong túi nilon trong suốt, ngoài có ghi nội dung “A”, 01 vỏ hộp thuốc lá Hồng Hà, vỏ bao được niêm phong bằng 01 phong bì thư rồi dán kín, trên ghi nội dung “348KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong gồm: Hoàng

Khắc Tuấn, Lưu Đức Bình, Ngô Minh Chí, Nguyễn Trần Tuấn Nghĩa và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài phong bì dán băng dính trong suốt. 01(một) vỏ chai nhựa trong suốt, trên thân chai được đục một lỗ có gắn một tờ giấy cuộn tròn không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) túi xách màu đen có dây đeo kim loại màu vàng, đã qua sử dụng. 01(một) điện thoại di động Iphone XS, màu vàng đen, số máy: MT8W2LL/A, số seri: DNQXFSRVKPFR, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, mặt sau điện thoại bị vỡ là tài sản của bị cáo Nguyễn Thị Hoa không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Trong vụ án này đối với Trần Văn C quá trình điều, bị cáo Trần Đức A khai số ma túy trên được Trần Văn C (sinh năm: 1989; trú tại: thôn Bình An, xã Gia Ninh) cho để sử dụng, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Trần Đức A và Trần Văn C nhưng C khai không gặp, cũng không cho Anh ma túy nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với Trần Văn C.

Trần Đức A khai sử dụng ma túy 02 (hai) lần tại phòng 102 nhà nghỉ Trường An vào ngày 07/4/2023 bằng 01(một) chai nhựa trong suốt, trên thân chai được đục một lỗ và có gắn một tờ giấy cuộn tròn có sẵn ở phòng nghỉ, lần thứ nhất cùng với Nguyễn Thị H, Nguyễn Viết T (sinh năm: 1985; trú tại: thôn H, xã D) là ma túy của T, lần thứ hai cùng với Nguyễn Thị H là ma túy Đức A mua của T. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Trần Đức A và Nguyễn Viết T nhưng T khai ma túy mà T sử dụng cùng H, Đức A là do Đức A mang đến, không biết Đức A lấy từ đâu, cũng không bán ma túy cho Đức A, dụng cụ sử dụng ma túy là do Đức A chuẩn bị; đối chất giữa Trần Đức A và Nguyễn Thị H, H khai H sử dụng ma túy 02 lần bằng chai nhựa trong suốt, trên thân chai được đục một lỗ và có gắn một tờ giấy cuộn tròn đều là của Đức A chuẩn bị, bản thân H nghiện ma túy và là bạn gái của T. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh không đủ cơ sở xử lý về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, chuyển hồ sơ đề nghị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính Nguyễn Viết T về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Ông Nguyễn Văn T (sinh năm: 1976; trú tại: xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình) là chủ nhà nghỉ Trường An cho Nguyễn Thị H đứng ra thuê phòng nghỉ 102 cùng với Trần Đức A, Nguyễn Viết T không biết H, Đức A, T chuẩn bị ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Quảng Ninh ra Quyết định xử phạt hành chính Nguyễn Văn T theo quy định điểm a khoản 4 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

[9] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị H và Trần Đức A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1 Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Trần Đức A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Thị H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/4/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Đức A 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Trần Đức A.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 0,674 gam mẫu ký hiệu A sau khi giám định chứa trong túi nilon trong suốt, ngoài có ghi nội dung “A”, 01 vỏ hộp thuốc lá Hồng Hà, vỏ bao được niêm phong bằng 01 phong bì thư rồi dán kín, trên ghi nội dung “348KL-KTHS”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong gồm: Hoàng Khắc Tuấn, Lưu Đức Bình, Ngô Minh Chí, Nguyễn Trần Tuấn Nghĩa và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài phong bì dán băng dính trong suốt. 01(một) vỏ chai nhựa trong suốt, trên thân chai được đục một lỗ có gắn một tờ giấy cuộn tròn.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Thị H: 01 (một) túi xách màu đen có dây đeo kim loại màu vàng, đã qua sử dụng. 01(một) điện thoại di động Iphone XS, màu vàng đen, số máy: MT8W2LL/A, số seri: DNQXFSRVKPFRR, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, mặt sau điện thoại bị vỡ.

Vật chứng nêu trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án xử: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Trần Đức A mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Các Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 22/8/2023, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi cư trú có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- UBND xã Gia Ninh;
- UBND xã Kim Thạch;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Mạnh Cường